TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Q** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 172/2019/QĐST-HNGĐ	*Q, ngày 24 tháng 10 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ Hôn nhân gia đình thụ lý số 195/2019/TLST- HNGĐ, ngày 11/10/2019. Giữa:

* *Nguyên đơn*: Chị **Lê Thị B**, sinh năm 1989

Đăng ký HKTT và nơi ở: thôn 7, xã P, huyện Q, TP. Hà Nội.

* *Bị đơn*: Anh **Vương Văn H**, sinh năm 1985

Đăng ký HKTT và nơi ở: thôn 7, xã P, huyện Q, TP. Hà Nội.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57 và Điều 58 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16/10/2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 10 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Vương Văn H và Chị Lê Thị B

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau

Về con chung: Có 02 con chung là Vương Văn G, sinh ngày 13/5/2009 và Vương Văn S, sinh ngày 18/8/2010. Chị B trực tiếp nuôi con chung Vương Văn G. Anh H tiếp tục nuôi dưỡng con chung Vương Văn S cho đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định thay đổi khác. Chị B, anh H có quyền, nghĩa vụ có quyền thăm nom con chung, không ai được ngăn cản.

Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho chị B, anh H cho đến khi có quyết định thay đổi khác.

Về tài sản chung, công sức đóng góp, các khoản vay hoặc cho vay tài sản của vợ chồng: Không yêu cầu giải quyết.

Về án phí: Chị Lê Thị B tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu số 0010888 ngày 11/10/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Q, thành phố Hà Nội.

Trả lại chị Lê Thị B 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Q;
- Chi cục THADS H.Q;
- UBND xã P;
- Lưu: hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trịnh Đăng Huấn